MS. CHI ENGLISH

Name: _____ **Date:** …/…/2022

Class: S3 **Tel:** 038 255 2594

GLOBAL ENGLISH 3
UNIT 2: FAMILIES – GRAMMAR 2

A. GRAMMAR

1. Ask about the past

	Did	Was / Were
Cấu trúc	Did + S + V? ⇨ Yes, S + did ⇨ No, S + didn't	Was / Were + S + Adj? ⇨ Yes, S + was/ were ⇨ No, S + wasn't/ weren't
Ví dụ	- Did you cry? => Yes, I did. - Did she come home? => No, she didn't.	- Were you happy? => Yes, I was. - Was she at the party? => No, she wasn't.

Chú thích: S = subject: chủ ngữ; V = verb: động từ; Adj = adjective: tính từ; didn't = did not; wasn't = was not; weren't = were not

Chú ý: **- Was + I / he / she / it ... ?**
- Were + you / we / they ...?

2. Mr – Mrs – Miss – Ms

Danh xưng	Cách dùng	Ví dụ
Mr	Dùng để xưng hô đối với một người đàn ông	Mr. Bean
Mrs	Dùng để xưng hô đối với một người phụ nữ đã kết hôn	Mrs.Watson
Miss	Dùng để xưng hô đối với một người phụ nữ chưa kết hôn	Miss Smith
Ms	Dùng để xưng hô đối với một người phụ nữ nhưng không rõ đã kết hôn hay chưa	Ms. Young

3. Could / couldn't

- **Could** và **couldn't** là các từ ở dạng quá khứ lần lượt của can và can't.

	Could	Couldn't
Cách dùng	Dùng để diễn tả sự việc hoặc hành động có khả năng làm được / xảy ra	Dùng để diễn tả sự việc hoặc hành động không có khả năng làm được / xảy ra
Cấu trúc	could + V	couldn't + V
Ví dụ	-He **could finish** his homework yesterday.	- She **couldn't sleep** last night.

4. From - By

	From	By
Nghĩa của từ	Từ	Bởi
Cách dùng	Chỉ nguồn gốc	Chỉ đối tượng thực hiện / tác giả
Ví dụ	- This bike is from Japan. *(Chiếc xe đạp này được sản xuất TỪ Nhật Bản.)*	- That letter was sent by Jim. *(Bức thư đó được gửi BỞI Jim.)*

LIVEWORKSHEETS

B. HOMEWORK.

I. Re-order the following questions

0. Did / eat / some bread? / you

⇨ *__Did you eat some bread?*_____.

1. in September? / Did / go to school / students

⇨ _____.

2. feel / sad? / you / Did

⇨ _____.

3. she / Was / sad / yesterday?

⇨ _____.

4. the children / happy / Were / with the gifts?

⇨ _____.

II. Circle the mistake.

0. Our new friend is Mr.Terry. She will come in a minute.
A B (C) D

1. Students wanted to meet Mrs. Rooney because he was the best teacher.
A B C D

2. "Harry Potter" was written from J.K.Rowling.
A B C D

3. That kimono is by Japan.
A B C D

4. Miss Hang got married two years ago.
A B C D

5. My new iPhone is by China.
A B C D

III. Write the correct letter.

A. Yes, she did.	**B. No, he didn't**	~~**C. No, we weren't.**~~
D. No, I didn't.	**E. Yes, it was.**	**F. Yes, they were.**

0. Were you at school? ☑

1. Was the weather cold? ☐
2. Were they sad? ☐
3. Did you drink coffee? ☐
4. Did she climb the tree? ☐
5. Did your dad cook hot soup? ☐

LIVEWORKSHEETS

Con nghe bài theo link sau:
https://drive.google.com/file/d/1yuP-cot_ymz0roG30IWwmejOY-bb9Jum/view
Link dự phòng: https://www.youtube.com/watch?v=70W7LR6fOWA (4:00 đến 8:23)

Part 2

– 5 questions –

Movers 5 – Test 2 – Part 2

Listen and write. There is one example.

Things to do today



At supermarket

Buy: a video

1 a new .....

2 and .....

3 **Then go to:** .....

At hospital

4 Mum needs: four .....

5 and her .....

LIVEWORKSHEETS

I. Circle the mistake.

0. My father was happy because I bought her a new watch.

A B C

1. My brother were tall but I was taller than him.

A B C

2. Manchester United won, so the fans was so excited.

A B C

3. My sister had a flu, so I bought him some medicine *(thuốc)*.

A B C

4. Jack moved to France last week, and I missed her a lot.

A B C

5. Our grandmother were a lovely person when she was alive.

A B C

II. Re-arrange the following sentences.

0. I / want to / today. / cook a meal

⇨ *I want to cook a meal today* _____.

1. some rice. / cook / First, / I

⇨ _____.

2. I / some omelets. / make / Next,

⇨ _____.

3. chicken soup. / Then, / make / I

⇨ _____.

4. Finally, / put / I / them / on the table.

⇨ _____.

Ms.Chi English

LIVEWORKSHEETS